

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2024/HS-ST
Ngày: 19-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Phạm Thị Lệ Hoa**

2. Bà **Phạm Thị Thu Trang**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2024/HSST-QĐ ngày 27 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn N** - sinh ngày 01/01/1963. Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 3/12; Con ông Nguyễn Văn T1 , sinh năm 1936 (Liệt sỹ) và bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1938 (chết); Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1966; Con có 08 người, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/11/2023 cho đến nay (có mặt).

*** Người bị hại:** **Nguyễn Minh T** (Nhân) - sinh năm 1986 (có mặt)

Đại diện hợp pháp cho bị hại: **Nguyễn Văn T2** - sinh năm 1962 (có mặt)

Cùng địa chỉ: ấp P , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Nguyễn Minh Tâm:**

Bà **Nguyễn Thuý Lan** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kiên Giang (có mặt).

*** Người làm chứng:** **Nguyễn Thị Nhung N** - sinh năm 1996 (có mặt)

Địa chỉ: ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 25/9/2023, Nguyễn Thị Nhung N chạy xe mô tô chở Nguyễn Minh T (tên thường gọi là Nhân) là bạn của Nhung N về nhà thuộc ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang để thăm gia đình. Sau khi vào thăm hỏi cha mẹ xong, Nhung N và T nằm võng ở bên phía trái nhà, cạnh bên có bộ ván gần cửa vào nhà bếp. Lúc này Nguyễn Văn N (là cha của Nhung N) đang trong nhà bếp đi ra chỗ T nằm chửi và đuổi T ra khỏi nhà mình nhưng T không đi cũng không trả lời thì N đi vào nhà bếp lấy một cây dao (dạng dao yếm) đi ra chỗ T và Nhung N đang nằm võng dùng dao chém T, T đưa tay trái lên đỡ bị trúng vào tay trái, Nhung N ôm N lại thì N đẩy Nhung N ra tiếp tục dùng dao chém trúng vào tay trái T thêm một cái nữa, Nhung N tiếp tục can ngăn nên N dừng lại, sau đó, T được Nhung N đưa đến Trạm y tế xã T sơ cứu rồi chuyển ra bệnh viện Đa khoa Kiên Giang điều trị thương tích. Nhận được tin báo, Cơ quan Công an đến lập biên bản khám nghiệm hiện trường và thu giữ: Một cây dao (dạng dao yếm) có tổng chiều dài 33,5cm; phần cán bằng gỗ màu vàng nâu dài 12,5cm; phần lưỡi bằng kim loại màu đen dài 21cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 06cm, nơi hẹp nhất 2,5cm.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành trưng cầu giám định tỷ lệ thương tật và vật gây thương tích của Nguyễn Minh Tâm.

*** Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 835/KLTTCT-PY** ngày 30/10/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích của **Nguyễn Minh T** như sau:

1. Các kết quả chính:

- Sẹo phần mềm căng tay trái:
- Vết thương mặt sau khuỷu trái gây vỡ (rạn) lồi cầu ngoài xương cánh tay trái, gãy mỏm khuỷu trái và đứt một phần cơ tam đầu đã được phẫu thuật. Hiện xương chưa liền.

2. Kết luận:

2.1. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của **Nguyễn Minh T** tại thời điểm giám định là: **18%** (*Mười tám phần trăm*) áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

2.2. Vật gây thương tích: Vật có cạnh sắc.

*** Bản kết luận giám định vật gây thương tích số: 836/KLVGTT-PY** ngày 30/10/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Mẫu vật (cây dao) gửi giám định có cạnh lưỡi dao sắc;
- Thương tích ở khuỷu tay trái và cẳng tay trái của Nguyễn Minh T do vật có cạnh sắc gây nên.

2. Kết luận: Căn cứ kết quả giám định vật gây thương tích được cơ quan trung cầu giám định gửi đến, xác định:

Mẫu vật (cây dao) gửi giám định có thể gây được thương tích ở khuỷu tay trái và cẳng tay trái của Nguyễn Minh Tâm.

* Cáo trạng số 05/CT-VKSTH ngày 29/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn N. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên xử bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, x khoản 1, 2 Điều 51; điểm k khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N mức án tù từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

*** Vật chứng thu giữ trong vụ án được xử lý như sau:**

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Một cây dao (dạng dao yếm) có tổng chiều dài 33,5cm; phần cán bằng gỗ màu vàng nâu dài 12,5cm; phần lưỡi bằng kim loại màu đen dài 21cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 06cm, nơi hẹp nhất 2,5cm. Đây là vật chứng trong vụ án dùng vào việc phạm tội, do không còn giá trị sử dụng.

*** Trách nhiệm dân sự:** Trong quá trình điều tra gia đình bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại các khoản chi phí liên quan đến việc điều trị thương tích với tổng số tiền là: 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*). Bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Bà **Nguyễn Thuý Lan** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang phát biểu quan điểm bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho bị hại Nguyễn Minh T: Thống nhất với bản cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự, và thống nhất với tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đã áp dụng cho bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không tiền án tiền sự, bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại, đề nghị xử phạt bị cáo trong mức án đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình

và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 18 giờ, ngày 25/9/2023, Nguyễn Minh T cùng Nguyễn Thị Nhung N về nhà của Nhung N thuộc ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang để thăm gia đình Nhung N. Trong lúc T và Nhung N đang nằm võng thì bị cáo Nguyễn Văn N (là cha của Nhung N) chửi và đuổi T ra khỏi nhà đồng thời lấy một cây dao (dạng dao yếm) chiều dài 33,5cm; phần cán bằng gỗ màu vàng nâu dài 12,5cm; phần lưỡi bằng kim loại màu đen dài 21cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 06cm, nơi hẹp nhất 2,5cm là loại hung khí nguy hiểm vô cơ chém trúng vào mặt sau khuỷu cẳng tay trái gây vỡ (rạn) lồi cầu ngoài xương cánh tay trái, gãy móm khuỷu trái và đứt một phần cơ tam đầu của Nguyễn Minh T với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 18% (Mười tám phần trăm).

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự). Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được sức khỏe của con người là vốn quý, luôn được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, bất kỳ ai có hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị xử lý nghiêm minh.

Bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm chém vào tay trái của bị hại T là lỗi cố ý, có tính chất côn đồ, nguyên nhân bị cáo gây thương tích cho bị hại vì bị cáo cho rằng bị hại đến nhà bị cáo rủ nhậu nhưng bị cáo từ chối nên T chửi bị cáo, do tức giận nên bị cáo lấy dao chém T. Hậu quả từ hành vi của bị cáo làm tổn hại đến sức khỏe của Nguyễn Minh T là 18%. Hành vi của bị cáo là xem thường pháp luật, làm

tăng thêm sự phức tạp về tình hình trật tự trị an tại nơi xảy ra vụ án. Do vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, nhằm có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo N có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội đối với người khuyết tật nặng được quy định tại điểm k khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. (Theo biên bản giám định y khoa lần đầu số 284/GĐYK-NKT ngày 11/5/2023 của Hội đồng giám định y khoa Kiên Giang, kết luận Nguyễn Minh T được xác định: Suy giảm khả năng lao động; Dạng tật: Thần kinh, tâm thần; Mức độ khuyết tật: Nặng).

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án tiền sự; bị cáo là con của Liệt sĩ Nguyễn Văn T1 ; nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s, x khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự chuyển khung hình phạt xử phạt bị cáo bằng mức án đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, gia đình bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại các khoản chi phí liên quan đến việc điều trị thương tích với tổng số tiền là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Một cây dao (dạng dao yếm) có tổng chiều dài 33,5cm; phần cán bằng gỗ màu vàng nâu dài 12,5cm; phần lưỡi bằng kim loại màu đen dài 21cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 06cm, nơi hẹp nhất 2,5cm; do vật chứng bị cáo dùng vào việc phạm tội.

[7] Đối với quan điểm bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho bị hại của người bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho bị hại và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm do bị cáo là người cao tuổi và là thân nhân liệt sĩ được Sở lao động thương binh và xã hội tỉnh Kiên Giang cấp Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

* Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s, x khoản 1, 2 Điều 51; điểm k khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa

đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Văn N 01 (một) năm tù**, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 22/11/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: Một cây dao (dạng dao yếm) có tổng chiều dài 33,5cm; phần cán bằng gỗ màu vàng nâu dài 12,5cm; phần lưỡi bằng kim loại màu đen dài 21cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 06cm, nơi hẹp nhất 2,5cm.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 04/QĐ-VKSTH ngày 29/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6 và Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn N được miễn án phí hình sự sơ thẩm do bị cáo là người cao tuổi và là thân nhân liệt sĩ Nguyễn Văn T1.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện T;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- THA Dân sự, Hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chiến